

Số: 303 /QĐ-TCGDNN

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách nhà giáo giáo dục nghề nghiệp tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại CHLB Đức để giảng dạy thí điểm 22 nghề chuyển giao từ CHLB Đức

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 29/2017/QĐ-TTg ngày 03 tháng 07 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 371/QĐ-TTg ngày 28/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Chuyển giao các bộ chương trình; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề; đào tạo thí điểm các nghề trọng điểm cấp độ khu vực ASEAN, quốc tế" giai đoạn 2012-2015; Quyết định số 2047/QĐ-TTg ngày 11/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung tiết b điểm 4 mục II Điều 1 Quyết định số 371/QĐ-TTg ngày 28/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Chuyển giao các bộ chương trình; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề; đào tạo thí điểm các nghề trọng điểm cấp độ khu vực ASEAN, quốc tế" giai đoạn 2012-2015; Quyết định số 1820/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 371/QĐ-TTg ngày 28/02/2013 và Quyết định số 2047/QĐ-TTg ngày 11/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 926/QĐ-LĐTBXH ngày 18/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho phép sử dụng 22 bộ chương trình chuyển giao từ CHLB Đức để đào tạo thí điểm cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng của Đức và cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng của Việt Nam cho 22 nghề trọng điểm cấp độ quốc tế; Quyết định số 934/QĐ-LĐTBXH ngày 18/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt kế hoạch và quy định để tổ chức đào tạo thí điểm trình độ cao đẳng cho 22 nghề trọng điểm cấp độ quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 1045/QĐ-LĐTBXH ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp tại Đức đáp ứng yêu cầu thí điểm giảng dạy các chương trình chuyển giao từ Đức; Quyết định số 1072/QĐ-TCGDNN ngày 17/8/2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp phê duyệt Kế hoạch chi tiết đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo tại Đức đáp ứng yêu cầu thí điểm giảng dạy các chương trình chuyển giao từ Đức;

Căn cứ Quyết định số 2306/QĐ-TCGDNN ngày 28/12/2018 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc phê duyệt dự toán chi phí đào tạo

của các khóa đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tại CHLB Đức đáp ứng yêu cầu thí điểm giảng dạy các chương trình chuyển giao từ CHLB Đức;

Căn cứ văn bản đề xuất của các trường được lựa chọn để tổ chức đào tạo thí điểm trình độ cao đẳng cho 22 nghề trọng điểm cấp độ quốc tế;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Nhà giáo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 264 nhà giáo giáo dục nghề nghiệp tham dự 29 lớp đào tạo, bồi dưỡng tại CHLB Đức đối với 22 nghề chuyển giao từ CHLB Đức bao gồm: Quản trị lễ tân (01 lớp), Điều khiển tàu biển (01 lớp), Cắt gọt kim loại (02 lớp), Bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí (01 lớp), Vận hành thiết bị chế biến dầu khí (01 lớp), Thiết kế thời trang (01 lớp), Vận hành máy thi công nền (01 lớp), Vận hành máy thi công mặt đường (01 lớp), Công nghệ chế tạo vỏ tàu thủy (01 lớp), Kỹ thuật chế biến món ăn (02 lớp), Công nghệ ô tô (03 lớp), Điện công nghiệp (02 lớp), Quản trị khách sạn (02 lớp), Kỹ thuật xây dựng (01 lớp), Gia công và thiết kế sản phẩm mộc (01 lớp), Khai thác máy tàu thủy (01 lớp), Chế biến và bảo quản thủy sản (01 lớp), Hàn (02 lớp), Chế tạo thiết bị cơ khí (01 lớp), Lắp đặt thiết bị cơ khí (01 lớp), Sửa chữa máy tàu thủy (01 lớp), Điện tàu thủy (01 lớp).

(Danh sách nhà giáo tham dự và thời gian đào tạo theo từng nghề tại các Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Kinh phí cho nhà giáo tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016-2020 giao cho Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

Điều 3. Vụ Nhà giáo chịu trách nhiệm về nội dung đào tạo, bồi dưỡng, thành phần đoàn nhà giáo tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại CHLB Đức; phối hợp với các cơ sở, đơn vị có liên quan triển khai các thủ tục cử nhà giáo có tên tại Điều 1 tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Nhà giáo, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các nhà giáo có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Lưu: VT, NG.

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Minh

Phụ lục 1

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Điều khiển tàu biển (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303/QĐ-TCGDNN ngày 08 / 5 /2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Hoàng Đình Đại	08/7/1982		Trường Cao đẳng Hàng hải I	04 tháng
2	Hoàng Đình Huy	10/7/1982			
3	Mai Thế Hải	18/11/1983			
4	Chu Hữu Dân	01/02/1977			
5	Phạm Văn Điền	18/10/1983		Trường Cao đẳng Hàng hải II	
6	Nguyễn Hoàng Thanh	27/01/1993			
7	Đặng Trường Giang	20/10/1973			
8	Trần Văn Gon	15/9/1986			



Phụ lục 2

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Khai thác máy tàu thủy (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303/QĐ-TCGDNN ngày 08/5/2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Phạm Ngọc Anh	15/02/1980		Trường Cao đẳng Hàng hải I	04 tháng
2	Vũ Quốc Tuấn	29/4/1978			
3	Trần Xuân Biển	19/7/1978			
4	Nguyễn Đức Thuần	08/3/1979			
5	Trần Văn Dũng	07/02/1984		Trường Cao đẳng Hàng hải II	
6	Nguyễn Trường Thắng	10/9/1980			
7	Phạm Lê Thái Hiệp	17/01/1979			
8	Cao Đức Dương	05/4/1977			



Phụ lục 3

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Kỹ thuật chế biến món ăn (02 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303 /QĐ-TCGDNN ngày 08/5 /2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
	Lớp 1				
1	Nguyễn Tấn Huế	25/11/1971		Trường Cao đẳng Du lịch Nha Trang	04 tháng
2	Đinh Thị Vân Anh		06/8/1981		
3	Trần Văn Thăng	10/11/1984			
4	Vũ Thị Phương		10/10/1984		
5	Trần Thị Xuân Hương		08/12/1985	Trường Cao đẳng Du lịch Đà Nẵng	
6	Trần Hồng Công	02/12/1990			
7	Võ Thị Thanh Thúy		12/5/1985		
8	Lê Thị Cẩm Thạch		19/12/1991	Trường Cao đẳng Du lịch -Thương mại Nghệ An	
9	Bùi Văn Đức	20/10/1970			
10	Nguyễn Thị Phương Thảo		12/11/1987		
11	Trần Thị Thúy Hằng		03/6/1986		
12	Dương Thị Minh Thương		19/5/1980		
	Lớp 2				
1	Lê Công Hùng	06/6/1971		Trường Cao đẳng Du lịch Huế	04 tháng
2	Cao Hoàng Nguyệt Thanh		25/4/1983		
3	Dương Thu Hiền		27/7/1983		
4	Văn Thị Thu Hằng		26/4/1975		
5	Lê Thị Chiền		01/8/1975	Trường Cao đẳng Du lịch Hải Phòng	
6	Đặng Thị Nguyệt An		18/7/1981		
7	Trần Thị Hạ		19/5/1978		
8	Nguyễn Thị Mai		17/4/1989	Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội	
9	Phạm Mạnh Cường	12/11/1970			
10	Trần Hữu Nhân	17/12/1970			
11	Đỗ Việt Cường	12/8/1978			
12	Vương Hồng Điệp		30/01/1978	Trường Cao đẳng Du lịch Vũng Tàu	
13	Đoàn Ngọc Khánh	25/3/1978			
14	Vũ Thị Vân		02/3/1980		
15	Bùi Thị Như Quỳnh		24/4/1983		
16	Bùi Phi Long	21/8/1988			



Phụ lục 4

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Chế biến và bảo quản thủy sản (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303 /QĐ-TCGDNN ngày 08 /5 /2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Nguyễn Thùy Dương		20/9/1977	Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật và Thủy sản	04 tháng
2	Phạm Kiều Hoa		27/11/1984		
3	Trần Việt Quân	10/02/1986			
4	Đinh Xuân Sinh	05/9/1978			



Phụ lục 5

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Quản trị khách sạn (02 lớp)

(Kèm theo Quyết định số 303/QĐ-TCGDNN ngày 08/5 /2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
	Lớp 1				
1	Nguyễn Thị Nhung		15/7/1983	Trường Cao đẳng nghề Kiên Giang	04 tháng
2	Nguyễn Thị Vân Oanh		21/10/1990		
3	Đoàn Thị Cẩm Hoàn		04/12/1987		
4	Đặng Nữ Hoàng Phúc		29/01/1990		
5	Đào Thị Kim Quý		11/12/1987	Trường Cao đẳng Du lịch Đà Nẵng	
6	Hồ Minh Phương Thảo		24/12/1994		
7	Lê Nghi Minh Nghĩa	13/7/1991			
8	Trương Thị Như Duyên		04/6/1987		
9	Nguyễn Tuấn Kiệt	23/12/1983		Trường Cao đẳng Du lịch Vũng Tàu	
10	Vương Thị Hằng		02/8/1975		
11	Phan Thị Xuân Trang		06/4/1976		
12	Trần Đình Sơn	01/9/1980			
	Lớp 2				
1	Nguyễn Thị Thùy Dương		26/12/1977	Trường Cao đẳng Du lịch Hải Phòng	04 tháng
2	Bùi Thị Lan		19/01/1978		
3	Nguyễn Thị Thu Hương		10/01/1988		
4	Phạm Thị Ngọc Hường		18/4/1977		
5	Nguyễn Tuấn Dũng	10/10/1976		Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội	
6	Nguyễn Thị Thành Trung		04/3/1985		
7	Nguyễn Thùy Ngân		02/6/1991		
8	Hoàng Quang Thòa	21/3/1984			

Uy

Phụ lục 6

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Gia công và thiết kế sản phẩm mộc (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303/QĐ-TCGDNN ngày 08 / 5 /2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Phạm Thị Bình		29/01/1976	Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Đông Bắc	04 tháng
2	Nguyễn Văn Lượng	15/02/1986			
3	Hoàng Nhân Thắng	27/8/1985			
4	Nguyễn Văn Hải	15/05/1991			
5	Đỗ Chính Nghĩa	13/5/1985		Trường Cao đẳng nghề Yên Bái	
6	Nguyễn Hải Đăng	08/6/1975			
7	Triệu Văn Hiếu	15/8/1980			
8	Nguyễn Thành Long	04/12/1980			



Phụ lục 7

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Kỹ thuật xây dựng (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303/QĐ-TCGDNN ngày 08/5 /2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Trần Tuấn Long	29/10/1978		Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình Đô thị	04 tháng
2	Nguyễn Văn Ngọc	28/3/1990			
3	Nguyễn Văn Tịnh	09/9/1986			
4	Đàm Văn Lập	31/12/1971			
5	Trương Tuấn Duy	23/8/1979		Trường Cao đẳng Xây dựng TP Hồ Chí Minh	
6	Hồ Thị Đoan Trang		08/11/1981		
7	Phan Trọng Lễ	08/9/1986			
8	Đỗ Minh Lộc	14/12/1975			



Phụ lục 8

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Quản trị lễ tân (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303/QĐ-TCGDNN ngày 08/5/2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Trương Thị Hà		12/8/1983	Trường Cao đẳng Du lịch Nha Trang	04 tháng
2	Lê Thị Thu Hằng		14/9/1985		
3	Hoàng Văn Tâm	07/3/1984			
4	Ngô Thị Hoài Thương		10/12/1993		
5	Hồ Văn Lam	16/12/1985		Trường Cao đẳng Du lịch - Thương mại Nghệ An	
6	Nguyễn Thị Oanh		14/10/1984		
7	Chế Thị Thanh Hằng		04/5/1985		
8	Nguyễn Thị Bích Ngọc		07/4/1983		



Phụ lục 9

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Sửa chữa máy tàu thủy (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 503 /QĐ-TCGDNN ngày 08 / 5 /2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Lương Sỹ Mỹ	09/01/1973		Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Đường thủy II	05 tháng
2	Lưu Khung Hương	13/08/1971			
3	Phạm Hồng Thanh	25/02/1975			
4	Trần Văn Tấn	10/02/1983			



Phụ lục 10

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Điện tàu thủy (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303/QĐ-TCGDNN ngày 08/5/2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Lê Quốc Hùng	01/10/1988		Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải Trung ương II	05 tháng
2	Mai Công Dũng	23/7/1975			
3	Hoàng Văn Liễu	28/6/1985			
4	Phạm Đức Hải	02/10/1988			



Phụ lục 11

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Công nghệ chế tạo vỏ tàu thủy (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303/QĐ-TCGDNN ngày 08 / 5 /2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Vũ Văn Cảnh	22/8/1976		Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương II	05 tháng
2	Đỗ Đình Quyết	09/12/1982			
3	Lưu Văn Quang	16/6/1979			
4	Nguyễn Bá Tùng	08/6/1989			



Phụ lục 12
DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC
Nghề: Điện công nghiệp (02 lớp)
(Kèm theo Quyết định số 303 /QĐ-TCGDNN ngày 08 /5 /2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
	Lớp 1				
1	Trần Đại Lộc	08/8/1980		Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội	05 tháng
2	Trương Văn Chuyên	15/3/1987			
3	Từ Việt Ba	03/01/1979			
4	Nguyễn Huy Tường	06/5/1975			
5	Ngô Minh Toàn	25/5/1985		Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Tĩnh	
6	Lê Văn Tuyên	29/10/1989			
7	Trần Quốc Thương	01/02/1988			
8	Nguyễn Đức Trường	09/5/1986			
9	Phạm Minh Phong	05/12/1987		Trường Cao đẳng Cơ giới và Thủy lợi	
10	Vũ Văn Tuyên	30/11/1988			
11	Nguyễn Tuấn Vũ	21/5/1990			
12	Đoàn Văn Minh	01/4/1977			
	Lớp 2				
1	Nguyễn Tuấn Việt	13/02/1981		Trường Cao đẳng Công nghiệp và thương mại	05 tháng
2	Lê Thị Anh Xuân		28/11/1978		
3	Nguyễn Thế Hưng	04/5/1982			
4	Nguyễn Thị Minh Phương		16/10/1988		
5	Đào Hữu Lũy	13/7/1977		Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế	
6	Tô Hữu Tuyển	16/01/1979			
7	Phạm Thị Minh Thủy		02/4/1982		
8	Nguyễn Khánh Quang	07/5/1983			
9	Phạm Văn Lối	28/11/1976		Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức	
10	Nguyễn Phát Lợi	30/10/1988			
11	Đào Thị Mỹ Chi		08/7/1981		
12	Nguyễn Thị Hòa Mi		20/12/1981		
13	Nguyễn Minh Tiến	09/11/1985		Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang	
14	Nguyễn Đình Đăng	21/01/1986			
15	Bùi Lê Anh Huy	30/7/1979			
16	Trần Ngọc Nhật	28/01/1972			

M

Phụ lục 13

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Thiết kế thời trang (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303 /QĐ-TCGDNN ngày 08 / 5 /2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Vũ Thị Lan Hương		11/8/1977	Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định	05 tháng
2	Phạm Thị Lâm		13/4/1985		
3	Trần Thụy Liên	07/11/1971			
4	Doãn Minh Toàn	10/7/1976			



Phụ lục 14

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Vận hành thiết bị chế biến dầu khí (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303 /QĐ-TCGDNN ngày 08 / 5 /2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Nguyễn Văn Hòa	03/02/1978		Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất	05 tháng
2	Phan Huỳnh Nam	13/12/1977			
3	Trần Ngọc Dũng	28/8/1978			
4	Nguyễn Đức Đạt	10/8/1976			



Phụ lục 15

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Vận hành máy thi công mặt đường (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303 /QĐ-TCGDNN ngày 08 / 5 /2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Võ Thị Minh		24/8/1982	Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải Trung ương VI	05 tháng
2	Lưu Văn Thân	05/10/1976			
3	Đào Ngọc Quyền	11/7/1981			
4	Nguyễn Thị Vân		23/4/1988		



Phụ lục 16

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Lắp đặt thiết bị cơ khí (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303/QĐ-TCGDNN ngày 08/5/2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Bùi Xuân Hùng	10/5/1983		Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế LILAMA 2	05 tháng
2	Nguyễn Phước Bình	01/7/1985			
3	Nguyễn Xuân Lương	20/8/1983			
4	Nguyễn Hải Bình	22/02/1980			



Phụ lục 17

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Hàn (02 lớp)

(Kèm theo Quyết định số 303 /QĐ-TCGDNN ngày 08 / 5 /2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
	Lớp 1				
1	Tạ Văn Năm	04/5/1980		Trường Cao đẳng nghề Việt Xô Số 1	05 tháng
2	Đỗ Văn Phi	01/01/1983			
3	Cù Xuân Chiêu	11/7/1973			
4	Trần Mạnh Hùng	30/01/1980			
5	Nguyễn Phương Tùng	20/10/1981		Trường Cao đẳng nghề Lilama 1	
6	Nguyễn Hồng Thắng	28/7/1973			
7	Phạm Phúc Hưng	08/10/1972			
8	Ngô Duy Hải	18/04/1978			
9	Trần Minh Hoàng	06/04/1982		Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II	
10	Nguyễn Văn Thắng	02/02/1990			
11	Đặng Văn Mười	10/3/1980			
12	Mai Tiến Vũ	03/9/1990			
	Lớp 2				
1	Hoàng Bá Khoa	28/9/1978		Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải Trung ương VI	05 tháng
2	Nguyễn Hữu Trí	30/01/1981			
3	Nguyễn Phi Hùng	10/10/1982			
4	Cao Trọng Hùng	19/5/1985			
5	Trần Bình Minh	18/8/1974		Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Bà Rịa Vũng Tàu	
6	Hồ Văn Ngữ	20/12/1979			
7	Lê Văn Tấn	28/02/1982			
8	Trần Ngọc Thủy	29/10/1971			
9	Trần Hữu Uyên	04/9/1973		Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế LILAMA 2	
10	Trần Anh Nam	04/02/1982			
11	Vũ Hải Linh	06/06/1990			
12	Nguyễn Tân Tiến	05/05/1968			



Phụ lục 18

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Chế tạo thiết bị cơ khí (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303/QĐ-TCGDNN ngày 08 / 5 /2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Quyền Đình Biên	13/05/1970		Trường Cao đẳng nghề Lilama 1	05 tháng
2	Phạm Văn Toàn	25/10/1981			
3	Phạm Ngọc Thạch	24/07/1981			
4	Đinh Văn Cường	16/02/1974			
5	Nguyễn Hoàng Vân		18/9/1979	Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế Lilama 2	
6	Nguyễn Ngọc Huy	26/3/1988			
7	Nguyễn Trọng Hùng	24/11/1993			
8	Nguyễn Trọng Lực	10/4/1983			



Phụ lục 19

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Cắt gọt kim loại (02 lớp)

(Kèm theo Quyết định số 303/QĐ-TCGDNN ngày 06/5 /2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
	Lớp 1				
1	Hồ Viết Hưng	20/4/1983		Trường Cao đẳng Công thương Miền Trung	05 tháng
2	Phạm Quốc Lợi	27/02/1980			
3	Đoàn Kim Sương		14/3/1981		
4	Huỳnh Chí Trung	03/6/1973			
5	Nguyễn Văn Thanh	04/7/1977		Trường Cao đẳng Công nghiệp Việt Đức	
6	Nguyễn Tiến Hùng	18/7/1980			
7	Nguyễn Trung Kiên	26/3/1982			
8	Lê Đức Thịnh	03/02/1987			
9	Đặng Đình Hiếu	11/3/1984		Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội	
10	Ngô Văn Chuyển	04/10/1985			
11	Đặng Tú Anh	19/12/1992			
12	Dương Chu Đức	05/6/1993			
13	Vũ Minh Cường	17/6/1982		Trường Cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp	
14	Chu Mạnh Hùng	28/4/1978			
15	Tạ Hanh	17/10/1979			
16	Trần Thị Bích Hậu		01/8/1987		
	Lớp 2				
1	Phạm Văn Thịnh	30/11/1978		Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình	05 tháng
2	Đàm Văn Tới	10/5/1985			
3	Trần Đại Dương	14/7/1982			
4	Đỗ Văn Đăng	01/01/1982			
5	Nguyễn Ngọc Trọng	30/11/1980		Trường Cao đẳng Công thương TP Hồ Chí Minh	
6	Huỳnh Hà Nghiêm Trang	28/5/1984			
7	Nguyễn Chánh Tín	19/4/1982			
8	Trần Danh Vũ	29/10/1980			
9	Võ Quốc Vương	01/01/1985		Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	Nguyễn Hàm Hòa	16/01/1976			
11	Nguyễn Thanh Thảo	15/01/1990			
12	Lê Tiến Thành	03/03/1984			
13	Trần Công Đức	23/02/1977		Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore	
14	Ninh Vũ Kha	25/5/1984			
15	Lê Ngọc Hiền	08/7/1976			
16	Phan Hữu Phúc	26/8/1990			

lu

Phụ lục 20

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Công nghệ ô tô (03 lớp)

(Kèm theo Quyết định số 303/QĐ-TCGDNN ngày 08/5/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
	Lớp 1				
1	Nguyễn Hoài Đức	15/11/1981		Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh	05 tháng
2	Nguyễn Mậu Hạnh	06/11/1980			
3	Nguyễn Phạm Bình Bắc	05/5/1980			
4	Mai Văn Nam	01/6/1982			
5	Nguyễn Anh Tuấn	06/11/1981		Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP Hồ Chí Minh	
6	Nguyễn Hữu Mạnh	04/3/1980			
7	Triệu Phú Nguyên	12/3/1980			
8	Hà Quốc Bảo	02/02/1987			
9	Dương chí Thiện	17/9/1985		Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ	
10	Lê Minh Thuận	20/02/1982			
11	Nguyễn Phạm Huỳnh Anh	10/10/1983			
12	Trần Thành Danh	06/10/1990			
	Lớp 2				
1	Nguyễn Văn Ngọc	01/01/1975		Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II	05 tháng
2	Lê Thanh Nhân	15/6/1984			
3	Nguyễn Khải Hoàng	19/5/1986			
4	Huỳnh Diệp Ngọc Long	09/11/1988			
5	Nguyễn Hữu Phú	13/01/1988		Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội	
6	An Văn Vĩnh	30/6/1979			
7	Hoàng Đình Tiếp	18/11/1989			
8	Nguyễn Cao Hưng	14/6/1993			
9	Phạm Ngọc Anh	18/8/1978		Trường Cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp	
10	Nguyễn Thành Trung	05/4/1982			
11	Nguyễn Văn Thông	03/5/1983			
12	Lê Đình Đạt	03/4/1980			

24

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
	Lớp 3				
1	Hoàng Phúc Trình	28/3/1982		Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội	05 tháng
2	Vũ Đức Bình	28/7/1982			
3	Phạm Văn Huy	07/9/1985			
4	Nguyễn Văn Hạnh	20/3/1984			
5	Hoàng Minh Quang	15/9/1974		Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc	
6	Nguyễn Văn Vỹ	07/8/1979			
7	Lê Hồng Minh	16/01/1981			
8	Nguyễn Viết Thiêm	20/4/1981			
9	Huỳnh Chí Tuyết	09/11/1985		Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang	
10	Trần Minh Việt	26/10/1982			
11	Lại Tiến Lộc	14/3/1983			
12	Phạm Ngọc Phan Huy	09/7/1979			

Uc

Phụ lục 21

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí (01 lớp)

*(Kèm theo Quyết định số 303 /QĐ-TCGDNN ngày 08/5/2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Nguyễn Tấn Tại	01/01/1983		Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất	05 tháng
2	Đỗ Đình Hiếu	06/02/1980			
3	Võ Văn Vui	10/6/1979			
4	Nguyễn Trung Kiên	04/3/1978			
5	Nguyễn Quang Quỳnh	20/7/1976		Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc	
6	Nguyễn Quốc Dũng	01/6/1982			
7	Nguyễn Đình Vũ	04/5/1980			
8	Phạm Anh Dũng	14/01/1975			



Phụ lục 22

DANH SÁCH NHÀ GIÁO THAM GIA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI CHLB ĐỨC

Nghề: Vận hành máy thi công nền (01 lớp)

(Kèm theo Quyết định số 303 /QĐ-TCGDNN ngày 08 / 5 /2019 của Tổng cục trưởng
Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị công tác	Thời gian đào tạo
		Nam	Nữ		
1	Trần Đức Toàn	15/7/1982		Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải Trung ương I	05 tháng
2	Nguyễn Thanh Long	10/9/1984			
3	Hoàng Văn Vũ	11/3/1977			
4	Chu Đặng Quý	07/11/1983			
5	Nguyễn Thành Luân	02/04/1989		Trường Cao đẳng Cơ giới và Thủy lợi	
6	Trần Văn Sang	12/02/1985			
7	Nguyễn Đức Thọ	23/9/1980			
8	Phan Thiên Đức	24/01/1980			

Ue

